

BÁO CÁO

Tổng quan về tình hình nuôi trồng thủy sản, khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn xã Sơn Thủy

Thực hiện nội dung Công văn số 2877/SNNMT-TSBD ngày 08/9/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị báo cáo thực trạng, định hướng và những đề xuất, kiến nghị đối với tình hình Nuôi trồng thủy sản, Khai thác, Bảo vệ nguồn lợi thủy sản và Bảo vệ môi trường biển; Ủy ban nhân dân xã Sơn Thủy báo cáo cụ thể như sau:

I. Tình hình nuôi trồng thủy sản năm 2024 và 9 tháng đầu năm 2025

1. Công tác chỉ đạo điều hành, tham mưu quản lý nhà nước trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản của địa phương, công tác triển khai Luật Thủy sản năm 2017

- Hướng dẫn và chỉ đạo lịch thời vụ cơ cấu giống và một số giải pháp kỹ thuật chủ yếu cho nuôi trồng thủy sản năm 2024 (Công văn 162/NNPTNT ngày 27/5/2024).

- Chỉ đạo: (1) Tăng cường quản lý, nuôi trồng thủy sản trong điều kiện thời tiết nắng nóng, mưa bão và hạn hán năm 2024 (Công văn 1331/UBND-NN ngày 22/5/2024); (2) triển khai thực hiện hỗ trợ nuôi thủy sản lồng bè trên sông, lồng hồ chứa thủy lợi, thủy điện năm 2024 (Công văn 1757/UBND-NN ngày 02/7/2024); (3) triển khai thực hiện Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 9/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ (Công văn 1600/UBND-NN ngày 20/6/2024); (4) tăng cường công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản (Công văn 7777/UBND-NN ngày 29/3/2024); (5) tăng cường ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp buôn lậu, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật, giống vật nuôi và phòng chống dịch bệnh nguy hiểm trên động vật, thủy sản trên địa bàn huyện tại Công văn 622/UBND-NN ngày 13/3/2024; (7) tập trung triển khai các giải pháp phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn huyện năm 2024 (Công văn 494/UBND-NN ngày 29/2/2024); (8) thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm trong nuôi trồng thủy sản và công tác tái tạo nguồn lợi thủy sản năm 2024 (Công văn số 493/UBND-NN ngày 28/02/2024); (9) tăng cường thực hiện công tác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản năm 2025 (Công văn số 350/UBND-NN ngày 14/2/2025 của UBND huyện Sơn Hà).

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030 trên địa bàn huyện Sơn Hà (Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 21/8/2024).

- Thường xuyên đôn đốc các vùng nuôi làm tốt việc cải tạo ao hồ, nạo vét, giải tỏa kênh mương đảm bảo cấp, tiêu nước thuận lợi; chỉ đạo cơ quan chuyên môn định hướng và hướng dẫn kỹ thuật nhập con giống, mật độ thả, biện pháp quản lý, chăm sóc ao nuôi, phòng chống dịch bệnh, xử lý môi trường... Hướng dẫn các hộ, Hợp tác xã triển khai thực hiện nuôi cá quản canh nhằm đảm bảo sản lượng, chất lượng cao.

2. Tình hình quy hoạch sử dụng đất trong nuôi trồng thủy sản

Quy hoạch đất nuôi trồng thủy sản đạt 0,18 ha, do phức tạp về địa hình, chủ yếu xây dựng kế hoạch hàng năm theo ao hồ sẵn có. Đồng thời tận dụng mặt nước chuyên dùng tại Hồ thủy điện Sơn Trà 1D để nuôi trồng thủy sản theo hình thức thả nuôi tự nhiên, nuôi lồng bè.

3. Thực trạng nuôi trồng thủy sản tại địa phương năm 2024 và 09 tháng đầu năm 2025

a) Năm 2024

Năm 2024, trên địa bàn xã Sơn Thủy có diện tích ao đất là 2,6 ha, sản lượng 6,9 tấn. Đối tượng nuôi chủ yếu là Cá trắm cỏ, cá rô phi, cá gáy, cá mè, cá trê, cua, cá sóc. Nguồn cung ứng: Người dân tự mua.

b) 9 tháng đầu năm 2025

Trong 9 tháng đầu năm 2025, trên địa bàn xã có diện tích ao đất là 2,6 ha, sản lượng 8,7 tấn với 63 hộ nuôi trồng. Đối tượng nuôi chủ yếu là cá trắm cỏ, cá rô phi, cá gáy, cá mè, cá trê, cá sóc. Việc nuôi cá trong ao, hồ qui mô nhỏ lẻ, không tập trung, chủ yếu để cải thiện bữa ăn dinh dưỡng gia đình và tăng một phần thu nhập.

(Chi tiết tại phụ lục 1 đính kèm)

4. Công tác phòng chống dịch bệnh

- Công tác tuyên truyền, chỉ đạo, quản lý của địa phương.

+ Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến quy định, hướng dẫn kỹ thuật về phòng, chống dịch bệnh cho người nuôi trồng thủy sản, khi phát hiện có thủy sản chết, nghi mắc bệnh phải báo cáo với cơ quan chuyên môn và chính quyền cơ sở để kịp thời để có giải pháp khắc phục. Hướng dẫn người nuôi trồng thủy sản xử lý môi trường và phòng chống dịch bệnh kịp thời, hiệu quả.

+ Tổ chức triển khai các nội dung qui định tại Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; Quyết định số 692/QĐ-UBND

ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh, về việc phê duyệt Kế hoạch phòng, chống một số bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Diện tích, đối tượng nuôi bị bệnh. Số lượng con giống bị thiệt hại: Có xảy ra nhưng không đáng kể nên không tổ chức kiểm kê, tổng hợp.

- Hỗ trợ của địa phương đối với những diện tích nuôi thủy sản bị thiệt hại do dịch bệnh: Nội dung này không thực hiện; thiệt hại với mức độ không đáng kể, người dân tự khắc phục.

5. Thiệt hại do thiên tai (nếu có): Đến thời điểm báo cáo chưa có thiệt hại về thủy sản.

6. Thông kê danh sách các cơ sở nuôi trồng thủy sản; cơ sở sản xuất, kinh doanh con giống, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường trong nuôi trồng thủy sản tại địa phương

- Đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản (*theo phụ lục 2 đính kèm*).

- Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh con giống, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý, cải tạo môi trường trong nuôi trồng thủy sản: Địa bàn xã không có.

7. Mô hình khuyến nông

Trên địa bàn xã đã triển khai thực hiện Dự án nuôi cá nước ngọt – Thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 đến năm 2025. Dự án do nhóm nuôi cá nước ngọt (*nuôi cá trắm cỏ trong ao*) thực hiện, với sự tham gia của 15 hộ dân, bao gồm hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo không quá 36 tháng, hộ là dân tộc thiểu số. Tổng diện tích nuôi trồng 1,5ha.

Trong 24 tháng triển khai, Dự án tập trung xây dựng chuỗi giá trị nuôi cá nước ngọt, hỗ trợ kiến thức và kỹ thuật nuôi trồng, tận dụng hiệu quả ao hồ sẵn có. Kết quả bước đầu giúp các hộ tham gia có thêm sinh kế, tăng thu nhập và ổn định đời sống.

Bên cạnh đó, dự án góp phần thay đổi tập quán sản xuất, chuyển đổi giống vật nuôi có giá trị kinh tế, nâng cao kỹ thuật chăn nuôi và từng bước liên kết với thị trường tiêu thụ. Chuỗi liên kết đang hình thành, hứa hẹn mang lại hiệu quả bền vững, giúp các hộ nuôi tăng thu nhập, giảm nghèo và phát triển kinh tế hộ gia đình trên địa bàn xã.

8. Đánh giá thuận lợi, khó khăn

- Thuận lợi:

Năm 2024 và 9 tháng đầu năm 2025 thời tiết thuận lợi nên đã tạo điều kiện thu nhập cho bà con nhân dân, góp phần vào công tác xóa đói giảm nghèo trên địa bàn. Tận dụng được nguồn thức ăn tự nhiên, phế phẩm nông nghiệp và lao động nhàn rỗi. Nguồn nước không bị ô nhiễm, dịch bệnh ít xảy ra.

- Khó khăn:

Mặc dù đã được sự quan tâm đúng mức của Chính quyền địa phương, nhưng công tác nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã vẫn gặp không ít khó khăn nhất định như: Chưa ương được con giống tại địa phương nên phải nhập từ nơi khác, nguồn nước phục vụ cho nuôi trồng thủy sản chưa đảm bảo, nhất là mùa nắng thường thiếu nước nghiêm trọng; công tác áp dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất gặp nhiều khó khăn, giá cả có lúc còn lên xuống thất thường.

II. Định hướng và giải pháp thực hiện trong thời gian tới

1. Công tác tuyên truyền

- Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức và tầm quan trọng của Chương trình Quốc gia phát triển nuôi trồng thủy sản đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng.

- Phổ biến các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm trong các công đoạn sản xuất, thu hoạch, chế biến, vận chuyển sản phẩm thủy sản.

2. Phát triển nuôi trồng thủy sản

- Thực hiện cải tạo ao nuôi đáp ứng theo phương thức nuôi thâm canh; chỉ đạo kiểm tra, giám sát và xử lý việc dùng kích điện, thuốc nổ... để đánh bắt thủy sản trên địa bàn.

- Tiếp tục phát triển nuôi hiệu quả các đối tượng chủ lực và các loài thủy sản có giá trị kinh tế gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Tạo thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung, vùng nuôi an toàn dịch bệnh, tập trung phát triển nuôi thủy sản có giá trị kinh tế trên hồ chứa, thủy điện.

- Đẩy mạnh nuôi thâm canh, bán thâm canh trong ao, hồ nhỏ chuyên nuôi thủy sản, hồ thủy lợi, áp dụng công nghệ mới vào sản xuất, đảm bảo các yêu cầu về an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng.

- Khuyến khích, hỗ trợ phát triển nuôi trồng thủy sản gắn với hoạt động giáo dục, du lịch.

3. Về phòng, chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường

- Khuyến khích áp dụng các phương thức nuôi trồng tiên tiến, thân thiện với môi trường để giảm thiểu và xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường trong quá trình nuôi thủy sản. Có biện pháp quản lý, thực hiện tái chế các phế phụ phẩm, thu gom chất thải rắn từ hoạt động sản xuất thủy sản.

- Kiểm soát chặt chẽ số lượng, chất lượng con giống khi vận chuyển vào địa bàn xã.

III. Kiến nghị, đề xuất

Kính đề nghị Chi cục Thủy sản - Biển đảo quan tâm, phối hợp cùng địa phương tăng cường tổ chức tập huấn cho các hợp tác xã, người nuôi về công tác bảo vệ môi trường, cải tạo ao nuôi, phòng chống dịch bệnh ,... đẩy mạnh công tác chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào nuôi trồng thủy sản. Lựa chọn mô hình khuyến ngư phù hợp hỗ trợ xây dựng và nhân rộng địa bàn xã.

Trên đây là tình hình nuôi trồng thủy sản, khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên địa bàn xã Sơn Thủy. Kính báo cáo Chi cục Thủy sản - Biển đảo xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và MT;
 - Chi cục Thủy sản - Biển đảo;
 - Thường trực Đảng ủy;
 - Thường trực HĐND xã;
 - TT Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
 - CT, các PCT UBND xã;
 - Phòng Kinh tế;
 - Trung tâm Cung ứng dịch vụ công;
 - Trang TTĐT xã;
 - Lưu VT, TH.
- (Báo cáo)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Sơn Hạ